TỈNH UỶ SÓC TRĂNG * Số 04-NQ/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Sóc Trăng, ngày 02 tháng 8 năm 2016*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về xây dựng nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016-2020

I- TÌNH HÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH SÓC TRĂNG THỜI GIAN QUA

Quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05-8-2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Nông nghiệp, nông dân, nông thôn", Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 04-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; thời gian qua, các cấp uỷ, chính quyền đã tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng nông thôn mới; thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn; ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ giúp nông dân phát triển các mô hình sản xuất, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống; đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn được cải thiện, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực nông thôn được giữ vững; hệ thống chính trị ở nông thôn có chuyển biến, tiến bộ.

Tính đến cuối năm 2015, toàn tỉnh đã huy động trên 6.760 tỷ đồng thực hiện xây dựng nông thôn mới; trong đó, nguồn vốn ngân sách gần 3.050 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 45%; vốn tín dụng và doanh nghiệp trên 3.120 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 46% và vốn đóng góp của nhân dân trên 588 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ gần 9%. Hạ tầng nông thôn (giao thông, thuỷ lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa,...) được cải thiện rõ nét; 100% xã duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; mạng lưới y tế, đặc biệt là y tế cơ sở được củng cố và phát triển; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 70%; tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 96%; trong đó, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia là 45%; số hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh là 47,5%, có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh là 59,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, đạt năng suất, chất lượng; chú trọng thực hiện quy hoạch lại vùng sản xuất, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu mùa vụ, nhân rộng các mô hình có hiệu quả, giá trị kinh tế cao,

tăng thu nhập cho nông hộ; qua đó, tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn còn 12,22%, giảm 12,48% so với năm 2010; bình quân thu nhập của người dân ở khu vực nông thôn đạt 27,3 triệu đồng/người/năm, tăng 15,1 triệu đồng/người/năm so với năm 2010. Tính đến tháng 6-2016, toàn tỉnh có 21/80 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 26,2%; 2 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí, 3 xã đạt 17 tiêu chí, 8 xã đạt 16 tiêu chí, 7 xã đạt 15 tiêu chí, 9 xã đạt 14 tiêu chí, 14 xã đạt 13 tiêu chí, 11 xã đạt 12 tiêu chí, 3 xã đạt 11 tiêu chí, 1 xã đạt 10 tiêu chí, 1 xã đạt 9 tiêu chí.

Bên cạnh kết quả đạt được, thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế nhất định:

Nhận thức về xây dựng nông thôn mới của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa cao; thực hiện xây dựng nông thôn mới thiếu tập trung; chất lượng công tác quy hoạch và đề án xây dựng nông thôn mới của một số xã còn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phục vụ nông nghiệp, nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu.

Nông nghiệp phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, tăng trưởng thiếu bền vững; thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; nuôi thuỷ sản còn nhiều khó khăn; năng lực khai thác, đánh bắt thuỷ, hải sản còn hạn chế. Khả năng cạnh tranh của nhiều loại nông sản, thuỷ sản chưa cao, giá trị gia tăng thấp; thực hiện hợp tác, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa chưa nhiều. Triển khai các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng gặp nhiều khó khăn. Lao động thiếu việc làm còn nhiều, chất lượng lao động chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn còn thấp, chênh lệch giàu nghèo giữa khu vực nông thôn và thành thị còn cách biệt. Chất lượng các xã đạt chuẩn nông thôn mới chưa bền vững.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do: trong các năm qua, sản xuất nông nghiệp của tỉnh chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới chưa đáp ứng yêu cầu. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới của một số cấp uỷ, chính quyền còn hạn chế, thiếu chủ động, quyết liệt; chưa phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

Qua triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh rút ra một số kinh nghiệm sau:

Xây dựng nông thôn mới phải có quyết tâm chính trị cao, có kế hoạch chỉ đạo cụ thể, chủ động, sáng tạo, sâu sát của các cấp uỷ, chính quyền; tăng

cường sự đoàn kết, thống nhất về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân; nắm vững, vận dụng và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Lập và triển khai thực hiện tốt quy hoạch xây dựng nông thôn mới; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, ưu tiên triển khai xây dựng những công trình, dự án mang tính đột phá, cấp bách. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo; thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, kịp thời khắc phục những hạn chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện; phát động các phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội theo phương châm phát huy nội lực của cộng đồng dân cư địa phương là chính. Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, nguồn lực,... để người dân thực hiện vai trò làm chủ theo nguyên tắc dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng.

Thực hiện xây dựng nông thôn mới trên cơ sở kế thừa, lồng ghép các chương trình, dự án đã và đang triển khai ở nông thôn; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; xây dựng cơ cấu kinh tế và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá của các dân tộc; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tiến hành đồng thời ở tất cả các xã; thực hiện đồng bộ các tiêu chí, đầu tư hoàn thành dứt điểm để phát huy hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực cho người dân.

2- Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nông thôn mới của tỉnh có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ và từng bước hiện đại, bền vững, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, tạo nền tảng thúc đẩy nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn phát triển; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất trong nông nghiệp; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, đẩy mạnh công tác giảm nghèo, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp uỷ và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở; phấn đấu đến năm 2020 xây dựng Sóc Trăng trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, tạo tiền đề phát triển kinh tế - xã hội bền vững, góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

3- Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020, có 2 huyện và 50% số xã trở lên đạt chuẩn nông thôn mới; nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí trở lên.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện những tiêu chí không cần vốn hoặc cần ít vốn đầu tư.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phù hợp với tình hình thực tế; có kế hoạch, lộ trình, giải pháp triển khai thực hiện đạt các tiêu chí đối với các xã xây dựng nông thôn mới; phấn đấu tái công nhận đối với các xã đã đạt chuẩn. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong việc tổ chức thực hiện. Cân đối, bố trí ngân sách triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

2- Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn để đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ gắn với phát triển công nghiệp và đô thị. Tập trung nguồn lực duy tu, bảo dưỡng và xây dựng mới, hoàn thiện đường giao thông nông thôn trên địa bàn các xã; các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất; cải tạo và xây dựng mới hệ thống thuỷ lợi; chợ nông thôn; y tế; giáo dục; bưu điện; nhà ở dân cư; cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa - thể thao, hoàn chỉnh trụ sở làm việc của xã và các công trình phụ trợ; các công trình liên quan đến việc cải thiện và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

Xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển đô thị, hình thành nếp sống văn hoá mới. Quy hoạch các chợ xã gắn với phát triển dịch vụ, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (bao gồm hệ thống giao thông, cấp thoát nước, cấp điện, thông tin, trường học, trạm xá, nhà văn hóa,...). Quy hoạch bố trí lại số hộ dân nông thôn sống rải rác ven kênh, ven đê,... vào các cụm dân cư, gắn với việc quy hoạch xây dựng công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị ở các vùng nông thôn. Có cơ chế phù hợp để huy động các thành phần kinh tế tham gia xây dựng các chợ xã, các cụm công nghiệp - dịch vụ.

3- Tiếp tục xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; nghiên cứu thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu mùa vụ thích ứng với biến đổi khí hậu; trong đó, tập trung nghiên cứu, lai tạo các giống cây trồng chịu hạn, mặn, phèn, thích ứng với các điều kiện khắc nghiệt của thời tiết; tăng cường liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ.

Thực hiện tốt việc hướng dẫn, nâng cao trình độ sản xuất nông nghiệp cho người dân; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng thương hiệu cho những loại cây trồng, vật nuôi chủ lực, có hiệu quả kinh tế cao. Triển khai các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để phát triển các loại hình công nghiệp, dịch vụ.

4- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn. Nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống của 3 dân tộc Kinh - Khmer - Hoa; khai thác, quản lý và sử dụng có hiệu quả các công trình văn hoá, thể thao, các khu di tích đã được đầu tư, xây dựng.

Quan tâm chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao trình độ dân trí; tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy; thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, góp phần thoát nghèo bền vững.

Khuyến khích người nghèo, hộ nghèo, xã nghèo phát huy nội lực, kết hợp với sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, phát huy hiệu quả; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, quan tâm đúng mức công tác xuất khẩu lao động. Chú trọng nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

Thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội kết hợp chặt chẽ với bảo vệ môi trường ở nông thôn; tăng cường các hoạt động bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết, hạn chế thấp nhất tình trạng ô nhiễm môi trường ở các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, làng nghề, chợ và các khu dân cư trên địa bàn các xã; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt các giải pháp nhằm kịp thời ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

5- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng; kéo giảm các loại tội phạm, tai nạn giao thông, đẩy mạnh công tác phòng, chống cháy nổ. Củng cố và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", các mô hình phòng, chống tội phạm có hiệu quả. Xây dựng lực lượng công an, quân sự xã trong sạch, vững mạnh, vững về chính trị và nghiệp vụ; làm tốt vai trò tham mưu, nòng cốt trong thực hiện bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công tác quân sự địa phương.

6- Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp uỷ, chính quyền ở cơ sở và ban chỉ đạo, ban quản lý thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2020 các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Xác định rõ trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong xây dựng nông thôn mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ban cán sự Đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ; chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tuỳ theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ.

Tham mưu Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức sơ kết thực hiện Nghị quyết vào năm 2018, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào năm 2020.

2- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được phân công theo dõi địa bàn có trách nhiệm chỉ đạo toàn diện các xã nông thôn mới.

3- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ lãnh đạo triển khai, tổ chức học tập Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ.

4- Hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể chính trị - xã hội tập trung tuyên truyền, giáo dục, phát động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết của Tỉnh uỷ, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5- Các cơ quan báo, đài tăng cường tuyên truyền về tình hình và kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục giới thiệu về những mô hình tốt, cách làm hay để rút kinh nghiệm.

T/M TỈNH UỶ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY SÓC TRĂNG

Nguyễn Văn Thể

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng (HN&T78);
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cơ quan Trung ương đóng tại địa phương;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.